

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình hành động của Bộ Giao thông vận tải thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2022

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Đầu tư.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của Bộ Giao thông vận tải thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2022.

Điều 2. Các cơ quan, đơn vị trong ngành giao thông vận tải có trách nhiệm quán triệt nội dung Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ, tổ chức thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ được giao trong Chương trình hành động này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cục trưởng các Cục, Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ KH&ĐT;
- Ban Cán sự Đảng-Bộ GTVT;
- Các Thứ trưởng (để chỉ đạo);
- UB ATGT Quốc gia;
- Công đoàn GTVTVN;
- Công TTĐT Bộ GTVT;
- Lưu VT, KHĐT_{HAIVN}.

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Văn Thế



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2022

(Ban hành kèm theo Quyết định số 123 /QĐ-BGTVT ngày 19 /01/2022 của Bộ trưởng Bộ GTVT)

I. MỤC TIÊU, PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG VÀ TRỌNG TÂM CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

Triển khai các Nghị quyết của Quốc hội số 32/2021/QH15 ngày 12/11/2021 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, số 34/2021/QH15 ngày 13/11/2021 về Dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH) và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 với phương châm hành động **“Đoàn kết kỷ cương, chủ động thích ứng, an toàn hiệu quả, phục hồi phát triển”** với các mục tiêu và trọng tâm chỉ đạo điều hành như sau:

1. Bám sát các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, căn cứ vào tình hình thực tiễn để chỉ đạo, điều hành chủ động, linh hoạt, sáng tạo, đúng hướng, có trọng tâm, trọng điểm và có hiệu quả. Phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc; nêu cao tinh thần tự lực, tự cường; tiếp tục xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, có khả năng chống chịu với tác động tiêu cực từ bên ngoài; nỗ lực phấn đấu với quyết tâm cao, biến thách thức thành cơ hội; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các bộ, ngành, địa phương; khắc phục hạn chế, yếu kém của năm 2021, nhất là các tồn tại, hạn chế kéo dài; thực hiện thành công, toàn diện mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2022, tạo nền tảng vững chắc để phát triển bền vững.

2. Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19; kiên định thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch phù hợp, bảo vệ tối đa sức khỏe, tính mạng của Nhân dân cùng với tập trung tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, kịp thời hỗ trợ người dân, doanh nghiệp. Xác định tiêm chủng vắc-xin, thuốc điều trị COVID-19 và nâng cao ý thức, trách nhiệm của người dân là các yếu tố quyết định trong kiểm soát dịch bệnh thành công để phục hồi phát triển KTXH.

3. Chủ động nắm chắc tình hình, tận dụng mọi cơ hội để thúc đẩy quá trình phục hồi, phát triển KTXH và duy trì động lực tăng trưởng trong dài hạn, khai thác các động lực tăng trưởng mới. Tập trung thực hiện 03 trọng tâm: khôi phục, thúc đẩy sản xuất kinh doanh; đẩy mạnh xuất khẩu; đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công và huy động mọi nguồn lực để phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng, nhất là hạ tầng chiến lược. Kiên trì giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm

soát lạm phát, nâng cao tính tự chủ, khả năng chống chịu, thích ứng của nền kinh tế. Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế thực chất, hiệu quả. Phát triển thương mại điện tử, kinh tế số và các mô hình kinh doanh mới dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số. Tập trung xử lý các vấn đề tồn đọng, kéo dài nhiều năm.

4. Tiếp tục ưu tiên hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đi đôi với phân bổ nguồn lực hợp lý, nâng cao năng lực, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức và tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực, nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật, góp phần xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, lành mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Chú trọng nguồn lực con người, phát triển văn hóa, giáo dục, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với đẩy mạnh ứng dụng và phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, nâng cao năng suất lao động.

5. Bảo đảm an sinh xã hội, an dân, thực hiện tốt chính sách xã hội đối với người có công, khôi phục và ổn định thị trường lao động, tạo việc làm, cơ cấu lại lực lượng lao động, nâng cao thu nhập, đời sống cho người dân. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi. Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Tăng cường thông tin, tuyên truyền, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tạo đồng thuận xã hội, Đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

6. Bảo đảm ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; tiếp tục củng cố, tăng cường, giữ vững quốc phòng, an ninh. Chủ động hội nhập quốc tế, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, góp phần giữ vững môi trường hòa bình, ổn định và thu hút nguồn lực bên ngoài cho phát triển đất nước và nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế.

Năm 2022 là năm có ý nghĩa quan trọng, tạo nền tảng thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch 5 năm 2021 - 2025. Bộ Giao thông vận tải (GTVT) xác định trong năm 2022 cần tận dụng mọi cơ hội để thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội toàn diện ngành GTVT, đẩy nhanh tiến độ xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, nhất là các dự án trọng điểm, động lực quốc gia.

Bám sát mục tiêu và phương châm hành động của Chính phủ, để hoàn thành nhiệm vụ chính trị được Đảng và Nhà nước giao phó trong năm 2022, Bộ GTVT ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển KT-XH và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2022; giao nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ tập trung chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ được giao của ngành GTVT.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Vận tải

Khối lượng luân chuyển hành khách phần đầu tăng trưởng khoảng 6,52% (khoảng 100,9 tỉ lượt khách.km), luân chuyển hàng hóa tăng khoảng 7,52% (khoảng 358,5 tỉ tấn.km), hàng hóa thông qua cảng biển phần đầu tăng khoảng

3% so với năm 2021 (khoảng 725 triệu tấn).

2. Kế hoạch đầu tư phát triển

Hoàn thành kế hoạch đầu tư công năm 2022 với số vốn dự kiến giải ngân là 50.327,6 tỷ đồng.

3. Bảo đảm trật tự an toàn giao thông (TTATGT) và khắc phục ùn tắc giao thông

Thực hiện năm ATGT 2022 với chủ đề “Xây dựng văn hóa giao thông an toàn gắn với kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19”, kéo giảm TNGT từ 5-10% cả 3 tiêu chí số vụ, số người chết, bị thương so với năm 2021; Khắc phục tình trạng ùn tắc giao thông trên các trục giao thông chính, các đầu mối giao thông trọng điểm, tại các đô thị lớn và không để xảy ra ùn tắc giao thông khi kiểm soát dịch bệnh.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật, chiến lược, quy hoạch, đề án

a) Tăng cường kỷ cương, nâng cao hiệu quả trong công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật gắn với thực thi pháp luật. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đề cao trách nhiệm, nhất là người đứng đầu trong công tác xây dựng pháp luật. Xây dựng, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành các văn bản quy phạm pháp luật (QPPL), các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật mới kịp thời, bảo đảm chất lượng. Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các văn bản QPPL.

Chủ trì: Vụ Pháp chế.

b) Tập trung xây dựng, đảm bảo chất lượng và kịp thời trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt các đề án của Bộ GTVT.

Chủ trì: Văn phòng Bộ.

c) Đề xuất giải pháp, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các Quy hoạch ngành, quốc gia đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đảm bảo đồng bộ, hiệu quả.

Chủ trì: Vụ Kế hoạch – Đầu tư.

2. Công tác quản lý vận tải và dịch vụ hỗ trợ vận tải gắn với công tác phòng, chống dịch Covid-19

a) Tiếp tục theo dõi, cập nhật diễn biến tình hình dịch Covid-19 và bám sát chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo quốc gia để triển khai nghiêm túc công tác phòng, chống dịch Covid-19 trong tình hình mới gắn với yêu cầu phục hồi thị trường vận tải trong nước, đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19

b) Tiếp tục thực hiện các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. Tiếp tục tái cơ cấu thị phần vận tải theo hướng giảm thị phần vận tải đường bộ, tăng thị phần các phương thức vận tải đường thủy nội địa và đường sắt; chú trọng phát triển vận tải đa phương thức và dịch vụ logistics trên cơ sở ứng dụng khoa học công nghệ, nâng cao năng lực, hiệu quả, chất lượng dịch vụ vận tải, giảm chi phí logistics.

c) Tăng cường thanh tra, kiểm tra để ngăn chặn, xử lý tình trạng xe dù, bến cóc, xe chờ hàng quá tải trọng, xe khách trá hình, chạy quá tốc độ, sử dụng các chất kích thích trong điều khiển phương tiện vận chuyển hành khách, hàng hóa.

d) Đẩy mạnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Phối hợp với các địa phương về công tác quản lý vận tải hành khách và tổ chức giao thông công cộng; đặc biệt là thành phố Hồ Chí Minh và Hà Nội.

Chủ trì: Vụ Vận tải.

3. Công tác bảo đảm TTATGT, giảm ùn tắc giao thông; phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (PCTT&TKCN)

a) Công tác bảo đảm TTATGT, giảm ùn tắc giao thông

- Tiếp tục thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp về đảm bảo TTATGT theo Kết luận số 45-KL/TW ngày 01/02/2019 của Ban Bí thư về việc đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 18-CT/TW của Ban Bí thư khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông;

- Triển khai thực hiện Quyết định số 2060/QĐ-TTg ngày 12/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Chiến lược quốc gia bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045” theo hướng ứng dụng các thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào các nhiệm vụ đảm bảo an toàn giao thông đường bộ; triển khai thực hiện Năm ATGT 2022 với chủ đề “Xây dựng văn hóa giao thông an toàn gắn với kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19”.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các giải pháp về bảo đảm an toàn giao thông tại các đề án đã được phê duyệt: Đề án “Đảm bảo trật tự hành lang an toàn giao thông và xử lý dứt điểm lối đi tự mở qua đường sắt”, Đề án “Các giải pháp bảo đảm TTATGT đường thủy nội địa trong tình hình mới”, Đề án “Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về chất lượng đào tạo, sát hạch và quản lý giấy phép lái xe đảm bảo an toàn giao thông”.

- Nâng cao điều kiện ATGT đối với KCHTGT; tổ chức giao thông khoa học, xử lý dứt điểm, hiệu quả các điểm đen, điểm tiềm ẩn TNGT, các lối đi tự mở trái phép qua đường sắt; thực hiện đồng bộ công tác thẩm định, thẩm tra ATGT. Phối hợp với các lực lượng của Bộ Công an và các địa phương tăng cường điều tiết, bảo đảm TTATGT; triển khai có hiệu quả công tác kiểm soát tải trọng xe.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo đảm TTATGT với hình thức và nội dung phong phú, phù hợp với mọi đối tượng tham gia giao thông để mọi người hiểu, đồng thuận với các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tự giác chấp hành và tích cực tham gia cùng các lực lượng chức năng làm nhiệm vụ bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

- Nâng cao trách nhiệm, xây dựng văn hóa an toàn trong thực thi nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong công tác: đầu tư, xây dựng, quản lý, bảo trì

kết cấu hạ tầng giao thông; đăng kiểm phương tiện; đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe, lái tàu, quản lý hoạt động kinh doanh vận tải; thanh tra, xử lý vi phạm TTATGT.

b) Công tác PCTT&TKCN

- Thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về Tăng cường công tác phòng, chống thiên tai năm 2020 và Chỉ thị 36/CT-TWPCTT ngày 16/4/2019 của Ban Chỉ đạo trung ương về phòng, chống thiên tai.

- Thực hiện nghiêm các chỉ thị, quyết định và công điện của Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai, Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm cứu nạn. Chủ động, kịp thời chỉ đạo triển khai ứng phó với bão, lũ và nhanh chóng bảo đảm giao thông, khắc phục hậu quả do bão, lũ gây ra.

Chủ trì: Vụ An toàn giao thông.

4. Công tác quản lý đầu tư xây dựng; khai thác kết cấu hạ tầng giao thông (KCHTGT)

a) Công tác đầu tư xây dựng, phát triển KCHTGT

- Tập trung nguồn lực, chỉ đạo quyết liệt đẩy nhanh tiến độ đối với các dự án kết cấu hạ tầng trọng điểm, tăng cường kết nối vùng, liên vùng, khu vực, quốc tế, nhất là các công trình hạ tầng giao thông quan trọng như Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc – Nam phía đông giai đoạn 2017-2020 (hoàn thành một số dự án thành phần: Cam Lộ - La Sơn; Dầu Giây – Phan Thiết; Nha Trang - Cam Lâm; Cam Lâm – Vĩnh Hảo; Vĩnh Hảo – Phan Thiết; Mai Sơn – Quốc lộ 45; Quốc lộ 45 – Nghi Sơn; Nghi Sơn – Bãi Vọt); dự án đường cao tốc Mỹ Thuận – Cần Thơ; dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành; sớm đưa vào hoạt động một số tuyến đường sắt đô thị ở Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh.

Chủ trì: Cục QLXD và chất lượng CTGT.

- Tăng cường huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư; Tiếp tục huy động vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ; Đẩy mạnh đầu tư theo phương thức đối tác công tư. Khẩn trương hoàn thiện thủ tục phê duyệt các dự án khởi công mới trong kỳ trung hạn 2021-2025 ngay sau khi được cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư. Tiếp tục phát triển hệ thống cảng biển quốc gia, cảng cửa ngõ quốc tế tại các vùng kinh tế trọng điểm.

Chủ trì: Vụ Kế hoạch - Đầu tư.

- Chú trọng công tác giải ngân ngay từ các tháng đầu năm; Phối hợp chặt chẽ với các địa phương trong tổ chức thực hiện, giải quyết các khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh công tác GPMB và triển khai thi công các dự án đầu tư.

Chủ trì: Cục QLXD và chất lượng CTGT.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xử lý ngay những vướng mắc liên quan đến tiến độ và chất lượng công trình, xử lý kịp thời những tồn tại về chất lượng, sự cố công trình; nghiêm khắc xử lý trách nhiệm của những tập thể, cá nhân có liên quan; chấn chỉnh, nâng cao năng lực của các chủ đầu tư, các tổ chức tư vấn thiết kế, giám sát; rà soát để loại bỏ ngay các nhà thầu có năng lực yếu kém ra khỏi

các dự án của ngành.

Chủ trì: Cục QLXD và chất lượng CTGT.

b) Công tác quản lý, khai thác, bảo trì KCHTGT

- Tiếp tục hoàn thiện văn bản QPPL, đề án, hệ thống định mức kinh tế - kỹ thuật, quy trình quản lý khai thác, bảo trì KCHTGT. Thường xuyên rà soát, kịp thời sửa đổi, bổ sung, xây dựng mới các quy định pháp luật về quản lý, khai thác, bảo trì KCHTGT. Hoàn tất văn bản QPPL và phân cấp trong quản lý đầu tư KCHTGT.

Chủ trì: Vụ Kết cấu hạ tầng giao thông.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác bảo trì KCHTGT của các tổ chức, cá nhân trong phạm vi cả nước để bảo đảm chất lượng công trình. Khuyến khích thực hiện xã hội hóa nhằm đa dạng hóa nguồn lực để duy trì, phát triển, khai thác kết cấu hạ tầng giao thông.

Chủ trì: Vụ Kết cấu hạ tầng giao thông.

- Thường xuyên tổ chức nghiên cứu, phổ biến tài liệu về KHCN trong công tác quản lý, bảo trì KCHTGT; Tăng cường ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ, vật liệu mới trong lĩnh vực bảo trì.

Chủ trì: Vụ Kết cấu hạ tầng giao thông.

- Tiếp tục xử lý các tồn tại, bất cập, điều chỉnh mức phí theo lộ trình tại các trạm thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ, trên nguyên tắc khả thi về phương án tài chính, đảm bảo hài hòa lợi ích các bên: nhà nước, nhà đầu tư, người sử dụng. Triển khai nhanh, đồng bộ và hiệu quả hệ thống thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ theo hình thức điện tử tự động không dừng.

Chủ trì: Vụ Đối tác công – tư.

5. Công tác điều hành dự toán ngân sách nhà nước năm 2022

a) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, quản lý chặt chẽ thu, chi ngân sách sách, phân đấu hoàn thành dự toán thu NSNN được giao trong năm 2022.

b) Điều hành chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, theo dự toán giao, nhất là công tác quản lý, điều hành chi nguồn vốn sự nghiệp kinh tế trên các lĩnh vực (đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không) đảm bảo hiệu quả, phát huy tối đa công năng kết cấu tài sản hạ tầng trong khai thác sử dụng.

c) Thực hiện nghiêm quy định pháp luật về đầu tư công, tập trung giải ngân vốn đầu tư công ngay từ đầu năm, phân đấu giải ngân hết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 được giao

Chủ trì: Vụ Tài chính.

6. Công tác sắp xếp, đổi mới, cổ phần hóa và nâng cao hiệu quả hoạt động các doanh nghiệp nhà nước

a) Hoàn thiện báo cáo tình hình thực hiện kết luận số 65-KL/TW ngày 06-06-2013 của Bộ Chính trị về Đề án tiếp tục tái cơ cấu Tập đoàn Công nghiệp tàu thủy Việt Nam theo ý kiến chỉ đạo của Bộ Chính trị, của Thủ tướng chính phủ; tham mưu giải pháp xử lý các tồn tại, vướng mắc của Công ty Cơ khí ô tô và Thiết bị điện Đà Nẵng (DAMCO).

b) Tăng cường công tác quản lý, giám sát tài chính, đầu tư, đổi mới, sắp xếp doanh nghiệp theo quy định của pháp luật đối với các doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ GTVT; tiếp tục triển khai thực hiện rà soát, xử lý thực hiện các kết luận của Ủy ban Kiểm tra trung ương, các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán trong công tác quản lý, cổ phần hóa, thoát vốn doanh nghiệp.

Chủ trì: Vụ Quản lý doanh nghiệp.

7. Công tác hợp tác quốc tế

a) Tiếp tục củng cố quan hệ hợp tác, tăng cường kết nối GTVT trên cơ sở phối hợp thực hiện các đề án, chương trình, dự án hợp tác với các nước láng giềng như Lào, Campuchia, Trung Quốc. Thúc đẩy hợp tác song phương với các đối tác quan trọng như Nhật Bản, Hàn Quốc, Hoa Kỳ, Úc, các nước EU... trong lĩnh vực quản lý, đầu tư và phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, tăng cường kết nối vận tải, chuyển giao công nghệ, phát triển nguồn nhân lực, hỗ trợ hoạt động của doanh nghiệp trong lĩnh vực GTVT.

b) Phối hợp trao đổi thông nhất với các đối tác nước ngoài về việc nối lại các tuyến vận tải quốc tế giữa Việt Nam với các nước và vùng lãnh thổ để thực hiện khôi phục hoạt động vận tải hành khách và hàng hóa quốc tế và tăng cường hội nhập quốc tế trong trạng thái bình thường mới trên cơ sở thực hiện chính sách thích ứng an toàn, linh hoạt và kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19.

c) Tham gia tích cực và có hiệu quả vào các cơ chế hợp tác đa phương nhằm nâng cao vai trò và uy tín của GTVT Việt Nam, nhất là trong các khuôn khổ hợp tác khu vực quan trọng như Liên hợp quốc (UNESCAP, UNECE,...), ASEAN, ASEAN+, GMS, Mê Công và đối tác, APEC, ASEM và các cơ chế hợp tác chuyên ngành GTVT như ICAO, IMO, OSJD, PIARC,... Tăng cường hợp tác với các tổ chức tài chính quốc tế như WB, ADB, JICA, EDCF, AusAID”.

Chủ trì: Vụ Hợp tác quốc tế.

8. Công tác khoa học - công nghệ, xây dựng Chính phủ điện tử, chuyển đổi số và môi trường

a) Công tác khoa học - công nghệ

- Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ xây dựng Tiêu chuẩn, Quy chuẩn kỹ thuật trong năm 2022, thực hiện rà soát, bổ sung hoàn thiện hệ thống Tiêu chuẩn đáp ứng yêu cầu quản lý, thực tế sản xuất và hài hòa với tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực.

- Đẩy mạnh tự động hóa, ứng dụng công nghệ thông tin trong quy trình đăng kiểm phương tiện giao thông, nâng cao năng suất, chất lượng, minh bạch, hiện đại hóa quản lý, phù hợp với xu hướng chuyển đổi số quốc gia; thí điểm một số mô hình

ứng dụng khoa học – công nghệ để phục hồi và tạo điều kiện phát triển đột phá lĩnh vực vận tải, logistics.

- Tập trung triển khai đánh giá tổng kết các kết quả nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ, các công nghệ mới, vật liệu mới trong công tác xây dựng, bảo trì, khai thác, vận hành các công trình giao thông để làm cơ sở xây dựng, ban hành các tiêu chuẩn, ứng dụng rộng rãi tại các dự án; triển khai hiệu quả Đề án "Xây dựng và quản lý khai thác, bảo trì hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư" sau khi được Thủ tướng Chính phủ xem xét và ban hành chính thức.

Chủ trì: Vụ Khoa học – Công nghệ.

b) Công tác xây dựng Chính phủ điện tử, chuyển đổi số

- Rà soát, bổ sung hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế chính sách nhằm tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan thuộc Bộ, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tại Bộ GTVT.

- Đẩy mạnh rà soát, tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ giải quyết thủ tục hành chính và xây dựng Cơ sở dữ liệu nhằm cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết ở mức độ 4; tích hợp lên Cổng dịch vụ công quốc gia theo lộ trình; đẩy mạnh phương thức tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật CNTT; xây dựng, nâng cấp các ứng dụng nội bộ trong các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ GTVT để đổi mới phương thức làm việc truyền thống sang môi trường trực tuyến sử dụng nền tảng số.

- Tiếp tục xây dựng, tạo lập các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, trong đó tập trung xây dựng các cơ sở dữ liệu về kết cấu hạ tầng giao thông, phương tiện, người điều khiển phương tiện và doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực giao thông vận tải; tích hợp, kết nối để hình thành dữ liệu dùng chung phục vụ công tác quản lý, điều hành dựa trên dữ liệu số; hướng tới chia sẻ, kết nối với các đơn vị ngoài ngành GTVT.

Chủ trì: Trung tâm Công nghệ thông tin.

c) Công tác môi trường

- Tiếp tục thực hiện Chương trình hành động của Ban Cán sự đảng Bộ thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ Bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; Kế hoạch hành động của Bộ về ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng trưởng xanh, bảo vệ môi trường giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch hành động của Bộ về thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững.

- Triển khai giảm phát thải khí nhà kính trong ngành GTVT theo quy định của Luật bảo vệ môi trường năm 2020 và cam kết của Việt Nam tại COP26; triển khai áp dụng tiêu chuẩn khí thải mức 5 đối với xe ô tô sản xuất, lắp ráp và nhập khẩu mới.

- Tổ chức thực hiện công tác bảo vệ môi trường đối với các dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông sử dụng vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025.

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ môi trường, các dự án hỗ trợ kỹ thuật về ứng phó với biến đổi khí hậu; tăng cường các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật, các hoạt động hợp tác quốc tế về bảo vệ môi trường, tăng trưởng xanh, ứng phó với biến đổi khí hậu; xây dựng báo cáo công tác bảo vệ môi trường trong giao thông vận tải năm 2022.

Chủ trì: Vụ Môi trường.

9. Công tác tổ chức cán bộ và cải cách hành chính

a) Công tác tổ chức cán bộ

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước gắn với trách nhiệm người đứng đầu về sắp xếp tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

Chủ trì: Vụ Tổ chức cán bộ.

- Tiếp tục xây dựng, thực hiện kế hoạch đào tạo đội ngũ công chức, viên chức theo Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/09/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định số 101/2017/NĐ-CP; có giải pháp hiệu quả triển khai, thực hiện chủ trương của Đảng về khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

Chủ trì: Vụ Tổ chức cán bộ.

- Tiếp tục sắp xếp cơ cấu, tổ chức cơ quan, đơn vị để đảm bảo đáp ứng các tiêu chí quy định tại các Nghị định của Chính phủ số 101/2020/NĐ-CP ngày 28/8/2020, Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 01/12/2020 gắn với chủ trương tinh gọn bộ máy và phù hợp thực tiễn; nghiên cứu phương án sắp xếp bộ máy sau khi Nghị định thay thế Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10/02/2017 của Chính phủ được ban hành.

Chủ trì: Vụ Tổ chức cán bộ.

- Tiếp tục quán triệt thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Hội nghị lần thứ sáu BCH Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập.

Chủ trì: Vụ Tổ chức cán bộ.

- Đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

Chủ trì: Vụ Tài chính.

b) Công tác cải cách thủ tục hành chính

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về việc tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức;

đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện Đề án tinh giản biên chế bảo đảm chỉ tiêu đã đề ra và thực hiện công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển cán bộ và tổng hợp kết quả kiểm điểm, đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ GTVT.

Chủ trì: Văn phòng Bộ.

10. Công tác thanh tra, kiểm tra, phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

a) Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của các chủ thể trong việc chấp hành các quy định pháp luật đối với các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

b) Thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo với tinh thần giải quyết dứt điểm, không để tồn đọng đơn thư, vụ việc theo đúng quy định. Tăng cường công tác tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng; phát hiện và xử lý triệt để vi phạm.

c) Tiếp tục đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành chế độ quy định của Nhà nước trong công tác quản lý tài chính của các đơn vị nhằm phát hiện và uốn nắn kịp thời các sai sót, đồng thời có chỉ đạo hướng dẫn để các đơn vị thực hiện đúng quy định của Nhà nước. Hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị thuộc Bộ xác định các chỉ tiêu tiết kiệm cụ thể trong từng lĩnh vực.

Chủ trì: Thanh tra Bộ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Theo chức năng, nhiệm vụ và các công việc được giao trong Chương trình hành động này, yêu cầu các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch thực hiện của đơn vị mình và tổ chức thực hiện nghiêm túc; theo dõi sát tình hình dịch bệnh trong nước và quốc tế để kịp thời đề xuất giải pháp báo cáo Chính phủ tháo gỡ khó khăn nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực đến hoạt động vận tải; định kỳ hàng quý báo cáo Bộ (Văn phòng Bộ, Vụ Kế hoạch - Đầu tư) kịch bản phát triển các lĩnh vực vận tải lồng ghép trong báo cáo chỉ đạo, điều hành của cơ quan, đơn vị và 6 tháng, cuối năm có báo cáo tổng hợp.

2. Các Thứ trưởng chủ động chỉ đạo, điều hành thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã nêu trong Chương trình hành động theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ tăng cường phối hợp triển khai thực hiện để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra trong Chương trình hành động; nêu cao ý thức trách nhiệm, tổ chức và cá nhân trong việc triển khai thực hiện. Thường xuyên rà soát tiến độ và kết quả thực hiện Chương trình hành động đã đề ra; chủ động xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất với Lãnh đạo Bộ các giải pháp nhằm xử lý kịp thời đối với những vấn đề phát sinh./.